

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

NGUYỄN HOÀNG THÀNH

**QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG TRONG HOẠT ĐỘNG
KINH DOANH TẠI NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH BẮC NINH**

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

Mã số: 60.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. NGUYỄN THỊ TÂM

THÁI NGUYÊN - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng cá nhân tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn này là trung thực và chưa từng được bảo vệ một học vị khoa học hoặc công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Các thông tin trích dẫn trong luận văn này đều đã được trân trọng chỉ rõ nguồn gốc.

Tác giả luận văn

Nguyễn Hoàng Thành

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình học tập và thực hiện đề tài nghiên cứu, tôi đã nhận được rất nhiều sự giúp đỡ nhiệt tình và đóng góp quý báu của nhiều tập thể và cá nhân.

Trước hết, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến **PGS. TS Nguyễn Thị Tâm**, người đã trực tiếp hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập, thực hiện nghiên cứu đề tài và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến các thầy cô giáo khoa sau đại học - trường Đại học Kinh tế và QTKD - Đại học Thái nguyên đã giúp đỡ tôi hoàn thành quá trình học tập và thực hiện luận văn của mình.

Tôi cũng xin chân thành cảm ơn Lãnh đạo, các đồng nghiệp đang công tác tại NHNN&PTNT tỉnh Bắc Ninh, đã giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp thông tin cần thiết cho tôi trong quá trình nghiên cứu thực hiện luận văn.

Xin cảm ơn gia đình, bạn bè đồng nghiệp đã động viên và giúp đỡ tôi hoàn thành chương trình học tập và thực hiện Luận văn này.

Tác giả luận văn

Nguyễn Hoàng Thành

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
Danh mục các từ viết tắt	vi
Danh mục các bảng	vii
Danh mục các hình.....	viii
PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của luận văn.....	1
2. Mục đích nghiên cứu của luận văn.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
3.1. Đối tượng nghiên cứu	2
3.2. Phạm vi nghiên cứu	2
4. Những đóng góp của luận văn	2
5. Ý nghĩa khoa học.....	3
6. Kết cấu luận văn	3
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ RỦI RO TÍN DỤNG VÀ QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI	4
1.1. Cơ sở lý luận về quản lý rủi ro tín dụng tại ngân hàng thương mại	4
1.1.1. Khái niệm ngân hàng thương mại	4
1.1.2. Hoạt động tín dụng của ngân hàng thương mại	5
1.1.3. Rủi ro tín dụng trong hoạt động của ngân hàng thương mại	10
1.1.4. Khái niệm về quản lý rủi ro tín dụng	19
1.1.5. Quy trình quản lý RRTD.....	20
1.1.6. Nội dung quản trị RRTD.....	22
1.1.7. Các nghiệp vụ phòng chống rủi ro tín dụng.....	30
1.1.8. Xử lý rủi ro tín dụng	33

1.2. Thực tiễn vấn đề rủi ro tín dụng và quản lý rủi ro tín dụng tại ngân hàng thương mại.....	35
1.2.1. Tình hình rủi ro tín dụng và các giải pháp nhằm hạn chế rủi ro tín dụng của các nước trên thế giới	35
1.2.2. Tình hình rủi ro tín dụng và các giải pháp nhằm hạn chế rủi ro tín dụng của các ngân hàng thương mại Việt Nam	42
Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	45
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	45
2.1.1. Những RRTD trong hoạt động kinh doanh của NHNN&PTNT tỉnh Bắc Ninh đã gặp là gì?	45
2.1.2. NHNN&PTNT tỉnh Bắc Ninh đã quản lý RRTD như thế nào?	45
2.1.3. Giải pháp nào để tăng cường quản lý RRTD đối với NHNN&PTNT tỉnh Bắc Ninh trong giai đoạn tới?.....	45
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	45
2.2.1. Cơ sở phương pháp luận	45
2.2.2. Phương pháp thu thập số liệu và xử lý số liệu	46
2.2.2. Phương pháp phân tích số liệu.....	49
2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu	51
Chương 3. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH BẮC NINH	53
3.1. Khái quát về ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh	53
3.1.1. Sơ lược về sự hình thành và phát triển của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh	53
3.1.2. Khái quát về kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2009 - 2011	54
3.2. Thực trạng quản lý rủi ro tín dụng tại chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh.....	60
3.2.1. Quan điểm quản lý rủi ro tín dụng của ngân hàng.....	60
3.2.2. Nội dung quản lý RRTD tại chi nhánh ngân hàng NN&PTNT tỉnh Bắc Ninh.....	61

3.2.3. Các chỉ tiêu phản ánh công tác quản lý rủi ro tín dụng tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh	65
3.3. Đánh giá công tác quản lý rủi ro tín dụng tại Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh	73
3.3.1. Môi trường tác động đến quản lý rủi ro tín dụng tại chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh	73
Chương 4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG TẠI NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH BẮC NINH.....	84
4.1. Định hướng quản lý rủi ro tín dụng kinh doanh tại Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh	84
4.1.1. Cơ hội và thách thức đối hoạt động kinh doanh Ngân hàng	84
4.1.2. Định hướng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh	85
4.2. Một số giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý rủi ro tín dụng tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh	88
4.2.1. Xây dựng chính sách cho vay đúng đắn, đa dạng hóa hoạt động cho vay	89
4.2.2. Thực hiện nghiêm túc các quy chế tín dụng.....	90
4.2.3. Tăng cường kiểm tra tư cách pháp nhân của đối tượng cho vay.....	91
4.2.4. Tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ tín dụng, đồng thời có chính sách đãi ngộ thích hợp	92
4.2.5. Hoàn thiện công tác đảm bảo tiền vay	93
4.2.6. Tăng cường giám sát và quản lý các khoản vay	95
4.2.7. Sử dụng các công cụ phái sinh	95
4.2.8. Ngăn ngừa các khoản vay khó đòi và tổn thất tín dụng	96
4.2.9. Xử lý các khoản nợ khó đòi	97
4.2.10. Mở rộng cạnh tranh	98
4.3. Một số kiến nghị.....	99
4.3.1. Kiến nghị với Chính Phủ, UBND tỉnh.....	99
4.3.2. Kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.....	99
4.3.3. Kiến nghị với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam	100
KẾT LUẬN	101
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	103

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Các ký hiệu và chữ viết tắt	Nghĩa các ký hiệu và chữ viết tắt
CBTD	Cán bộ tín dụng
DN	Doanh nghiệp
NHNN	Ngân hàng Nhà nước
NHTM	Ngân hàng thương mại
NHNN&PTNN	Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn
RRTD	Rủi ro tín dụng
TCTD	Tổ chức tín dụng
SXKD	Sản xuất kinh doanh

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Mẫu điều tra khách hàng doanh nghiệp.....	47
Bảng 2.2: Mẫu điều tra hồ sơ tín dụng	47
Bảng 3.1: Kết quả huy động vốn 2009-2011	55
Bảng 3.2. Qui mô và chất lượng tín dụng 2009-2011	57
Bảng 3.3. Kết quả tài chính 2009-2011	59
Bảng 3.4: Tình hình dư nợ tín dụng phân theo nhóm nợ 2009-2011	68
Bảng 3.5. Rủi ro tín dụng thể hiện qua NQH theo thời gian quá hạn	69
Bảng 3.6: Rủi ro tín dụng thể hiện qua NQH phân theo ngành kinh tế	70
Bảng 3.7: Rủi ro tín dụng qua tiêu chí NQH	70
Bảng 3.8: Rủi ro tín dụng thể hiện qua NQH Phân theo loại cho vay 2009 -2011	71
Bảng 3.9: Nguyên nhân rủi ro từ phía ngân hàng	77
Bảng 3.10: Nguyên nhân nợ quá hạn của khách hàng.....	79
Bảng 3.11: Nguyên nhân từ môi trường kinh doanh	82

DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1.1: Chu trình kiểm soát tín dụng liên tục	21
Sơ đồ 1.2: Ngăn ngừa và xử lý rủi ro tín dụng	22
Sơ đồ 3.1: Cơ cấu bộ máy tổ chức	54

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của luận văn

Hoạt động tín dụng là nghiệp vụ chủ yếu của hệ thống Ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam, mang lại 80-90% thu nhập của Ngân hàng. Tuy nhiên, cùng với việc đem lại thu nhập đáng kể cho Ngân hàng thì lĩnh vực tín dụng cũng là lĩnh vực có rủi ro lớn nhất. Hậu quả của rủi ro tín dụng (RRTD) đối với Ngân hàng thường rất nặng nề: làm tăng thêm chi phí của Ngân hàng, thu nhập lãi bị chậm hoặc mất đi cùng với sự thất thoát vốn vay, làm xấu đi tình hình tài chính và cuối cùng làm tổn hại đến uy tín và vị thế của ngân hàng.

Vì vậy, khi rủi ro tín dụng xảy ra sẽ có tác động rất lớn và ảnh hưởng trực tiếp đến sự tồn tại và phát triển của mỗi tổ chức tín dụng, cao hơn nó tác động ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống ngân hàng và toàn bộ nền kinh tế. RRTD luôn song hành với hoạt động tín dụng, nhưng không thể loại bỏ hoàn toàn RRTD mà chỉ có thể áp dụng các biện pháp để phòng ngừa hoặc giảm thiểu thiệt hại tối đa khi rủi ro xảy ra. Do đó, quản lý RRTD là vấn đề khó khăn nhưng rất bức thiết.

Một ngân hàng hoạt động kinh doanh có hiệu quả, có năng lực tài chính mạnh và quản lý được rủi ro trong giới hạn cho phép sẽ tạo được niềm tin của khách hàng và nâng cao được vị thế, uy tín đối với các tổ chức kinh tế, tổ chức tín dụng trong và ngoài nước. Đây là điều vô cùng quan trọng. Tuy nhiên trên thực tế, do áp lực tăng vốn điều lệ, chạy theo lợi nhuận khiến các ngân hàng đẩy mạnh tín dụng, bất chấp rủi ro. Nợ xấu của nhiều ngân hàng đang ở mức khá cao và tiềm ẩn rủi ro cho cả hệ thống.

Hiện nay, các ngân hàng thương mại đang tích cực xây dựng chính sách, chiến lược và đề ra những biện pháp thực hiện để hạn chế RRTD. Đối với NHNN&PTNT Việt Nam cũng đã ban hành nhiều quy định để hạn chế rủi ro tín dụng. Tuy nhiên qua quá trình áp dụng và thực tế hoạt động tín dụng tại NHNN&PTNT tỉnh Bắc Ninh không tránh khỏi những hạn chế cần khắc phục; vì vậy đề tài: ***“Quản lý rủi ro tín dụng trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh”*** được lựa chọn để nghiên cứu nhằm mục đích phân tích, đánh giá thực trạng rủi ro tín dụng tại chi nhánh, đồng thời đưa ra những giải pháp quản lý hiệu quả rủi ro tín dụng.